

HẠT KIỂM LÂM BẠCH THÔNG
TRẠM KIỂM LÂM SỸ BÌNH



Số: 002/2023/BKLS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tờ số: 01 / Tổng số tờ 01

BẢNG KÊ LÂM SẢN
(Áp dụng đối với trường hợp lâm sản là tang vật vụ vi phạm)
(Kèm theo (3) Biên bản vi phạm hành chính)

I. Thông tin chung:

1. Người lập Bảng kê lâm sản:

- Họ và tên: Triệu Quốc Hương; Chức vụ: Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn
- Cơ quan/đơn vị: Trạm kiểm lâm Sỹ Bình
- Địa chỉ: Thôn Nà Lặng, xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

2. Tổ chức/cá nhân vi phạm:

- Tên tổ chức, cá nhân(4): Chưa xác định
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHHĐ/CCCD/CMND/HC(5):
- Địa chỉ:

3. Người chứng kiến :

II. THÔNG TIN CHI TIẾT(Mẫu số 01)

TT	Số hiệu gỗ	Tên thông thường	Tên khoa học	Nhóm loài (thông thường; nguy cấp, quý, hiếm; PLI/II CITES)	Số lượng	Kính thước			Khối lượng (m ³)/trọng lượng (kg)	Ghi chú
						Dài (m)	Rộng (cm)	Đường kính/chiều dày (cm)		
A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K
1	1	Nghiến		IIA	1	3.00	24	6	0.043	
2	2	Nghiến		IIA	1	3.00	25	6	0.045	
3	3	Nghiến		IIA	1	2.96	25	6	0.044	
4	4	Nghiến		IIA	1	2.98	25	4	0.029	
5	5	Nghiến		IIA	1	3.00	25	6	0.045	
6	6	Nghiến		IIA	1	3.00	24	6	0.043	
Tổng					6				0.249	

Tổng số lượng, khối lượng đối với từng loại lâm sản có trong bảng kê: 06 thanh, khối lượng 0,249 m3.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức;
ký, ghi rõ họ tên đối với cá nhân)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Sỹ Bình, ngày 19 tháng 9 năm 2023
NGƯỜI LẬP BẢNG KÊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Triệu Quốc Hương